

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2009*

## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2008**

**Tên công ty đại chúng : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY VIỆT TIẾN**  
**Địa chỉ : số 7, Lê Minh Xuân, phường 7, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.**

### **I. Lịch sử hoạt động của Công ty**

#### **1. Những sự kiện quan trọng:**

Tiền thân Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến là Công ty may Việt Tiến được thành lập từ ngày 23 / 10 / 1975, là Doanh nghiệp Nhà nước.

Ngày 11/1/2007 Bộ Công nghiệp có Quyết định số 05/2007/QĐ-BCN về việc thành lập Tổng Công ty May Việt Tiến trên cơ sở tổ chức lại Công ty May Việt Tiến thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam;

Ngày 13/02/2007 Bộ Công Nghiệp ban hành Quyết định số 544/QĐ-BCN về việc cổ phần hóa Tổng Công ty May Việt Tiến và ngày 30/ 08/ 2007 Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 0408/ QĐ – BCT phê duyệt phương án và chuyển Tổng công ty May Việt Tiến thành Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến.

Ngày 01/ 01/ 2008 Tổng công ty cổ phần May Việt Tiến chính thức đi vào hoạt động

#### **2. Quá trình phát triển.**

##### **2.1/ Ngành nghề kinh doanh :**

- Sản xuất, kinh doanh sản phẩm dệt may các loại;
- Sản xuất, kinh doanh nguyên, phụ liệu, máy móc thiết bị, phụ tùng, công cụ ngành dệt may và bao bì;
- Dịch vụ giặt, in, thêu và đào tạo cắt may công nghiệp;
- Sản xuất, kinh doanh thiết bị điện lạnh dân dụng và công nghiệp, thiết bị điện, âm thanh và ánh sáng;
- Kinh doanh máy bơm gia dụng và công nghiệp;
- Đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, cho thuê văn phòng, nhà xưởng, thiết bị, kho bãi;
- Dịch vụ giao nhận, vận chuyển hàng hóa; dịch vụ xuất nhập khẩu;

- Đầu tư, kinh doanh tài chính;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

## **2.2/ Tình hình hoạt động :**

Năm 2008 Tổng Công ty đã phát huy được tính năng động sáng tạo, tổ chức sản xuất theo công nghệ mới, chủ động đối phó với những biến động khách quan, tăng cường công tác quản lý, khai thác tốt các thị trường, áp dụng triệt để các biện pháp thực hành tiết kiệm toàn diện, tăng năng suất lao động, cải cách các thủ tục hành chính, thực hiện việc tái cơ cấu, sắp xếp lại các phòng ban chức năng và các Xí nghiệp, áp dụng thường xuyên hệ thống quản lý chất lượng nên tình hình hoạt động SXKD của Tổng Công ty vẫn giữ được mức tăng trưởng ổn định.

## **3. Định hướng phát triển :**

- Ổn định và phát triển sản xuất, tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ nâng cao năng lực sản xuất; kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo cố tức theo kế hoạch cho các cổ đông;
- Đa dạng hóa sản phẩm, chuyên môn hóa sản xuất, đa dạng hóa ngành hàng, phát triển dịch vụ, kinh doanh tổng hợp;
- Xây dựng và phát triển thương hiệu của công ty, mở rộng kênh phân phối trong nước và quốc tế;
- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống và giữ người lao động.

## **II. Báo cáo của Hội đồng quản trị :**

### **1. Kết quả hoạt động trong năm :**

Hầu hết các chỉ tiêu chính của Tổng công ty đều hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2008 và tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm 2007. Cụ thể như sau :

- Tổng doanh thu : 1.397.010.911.970 đồng, tăng 12% so với kế hoạch, tăng 5% so với năm 2007

- Lợi nhuận trước thuế : 60.322.829.231 đồng, tăng 14% so với kế hoạch, tăng 40% so với năm 2007

### **2. Những thay đổi chủ yếu trong năm :**

- Đầu tư xây dựng cơ bản : Tại Khu công nghiệp dệt may Bình An, Tổng Công ty đã tiến hành đầu tư nhà kho với diện tích 2.400 m<sup>2</sup> để phục vụ cho hoạt động SXKD của Tổng công ty, và nhà xưởng 2.700 m<sup>2</sup> để tham gia liên doanh với đối tác Hoa Kỳ thành lập Công ty SX phụ liệu phục vụ cho ngành may ( Công ty TagTime )

- Tổng công ty tiến hành đầu tư nâng cấp khu 259A Hoàng Văn Thụ, nâng cấp XN Dương Long nhằm cải thiện môi trường làm việc trong Tổng Công ty.

- Đầu tư tài chính dài hạn : Trong năm, Tổng công ty đã tiếp tục thực hiện góp vốn thành lập và góp vốn theo tiến độ vào các công ty liên kết 15 tỷ đồng.

### 3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai :

- Duy trì và phát triển thị trường xuất khẩu hiện tại.
- Củng cố và phát triển mạng lưới tiêu thụ nội địa nhằm mở rộng thị phần trong nước.

#### - Đối với thị trường xuất khẩu :

- Duy trì thị trường xuất khẩu hiện có bằng các đơn hàng khó, chất lượng cao, có giá trị xuất khẩu lớn, tập trung nâng cao các đơn hàng đi vào thị trường Nhật Bản nhằm bù đắp cho sự sụt giảm của thị trường Mỹ.

- Linh hoạt về giá cả, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tiến độ giao hàng.
- Sử dụng có hiệu quả các lợi thế và năng lực sản xuất của Tổng Công ty.
- Phân tích lựa chọn khách hàng và có chính sách ưu đãi với từng khách hàng.
- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tham gia các cuộc triển lãm, hội chợ và hội thảo quốc tế.

#### - Đối với thị trường nội địa :

- Mở rộng thêm các kênh phân phối tại các địa phương có tiềm năng, xây dựng chính sách riêng cho từng khu vực .

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tăng cường công tác hướng dẫn thị trường và người tiêu dùng.

- Nâng cao tỷ trọng sản phẩm tiêu thụ nội địa trong tổng doanh thu bán hàng.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành các biện pháp triệt để nhằm chống nạn hàng nhái, hàng giả.

### III. Báo cáo của Ban giám đốc :

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính :

##### 1.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản :

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm nay	Năm trước
<b>Cơ cấu tài sản</b>	%		
- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản		35.40%	45.16%
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		64.60%	54.84%

<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	%		
- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		70.99%	67.63%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		29.01%	32.37%
<b>Khả năng thanh toán</b>	Lần		
- Khả năng thanh toán nhanh		0.53	0.60
- Khả năng thanh toán hiện hành		1.03	0.92
<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>	%		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		5%	4%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		3%	2%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu		19%	14%

### 1.2 Các chỉ tiêu khác :

CHỈ TIÊU	
Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2008 (đồng)	241.043.739.942
Giá trị sổ sách 1 cổ phần (đồng)	10.480
Tổng số cổ phiếu phổ thông	23.000.000
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	23.000.000
Cổ tức chia cho các cổ đông bằng tiền mặt	12 %

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng Công ty CP May Việt Tiến đã chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2008. Sau 01 năm, tình hình hoạt động SXKD của Tổng Công ty có nhiều cơ hội thuận lợi để phát triển, song cũng còn rất nhiều khó khăn thách thức như tình hình kinh tế biến động và khủng hoảng tài chính toàn cầu, lạm phát tăng cao, cạnh tranh lao động ngày càng gay gắt... Mặc dù vậy, tình hình hoạt động SXKD của công ty vẫn ổn định, hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2008 .

- **Tổng Doanh Thu : 1.397 tỷ đồng**, đạt 112% kế hoạch năm, đạt 105% so với cùng kỳ.
- **Lợi nhuận trước thuế : 60,3 tỷ đồng**, đạt 114% kế hoạch năm, so với cùng kỳ tăng 40%.
- **Cơ cấu thị trường xuất khẩu chính: Hoa Kỳ (23%), Nhật Bản ( 33,3%), EU (26,5%), Asean ( 1,7%), khác (15,5%).**

### **3. Những tiên bộ công ty đã đạt được :**

#### Trong công tác sản xuất.

- Tổ chức lại cơ cấu sản xuất sát nhập các xí nghiệp theo phương châm “ *Tinh gọn – Hiệu quả – Chuyên môn hóa* ”.
- Tổ chức lại công nghệ sản xuất theo phương pháp công nghệ Lean tại các đơn vị trực thuộc cũng như các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục chuyển giao công nghệ cho các đơn vị thành viên ở các tỉnh, đẩy NSLĐ tăng từ 15% đến 20%.
- Tiến hành đầu tư chiều sâu bằng những thiết bị chuyên dùng nhằm thay thế lao động giản đơn và đảm bảo chất lượng sản phẩm đòi hỏi ngày càng cao.

#### Công tác kinh doanh :

- Đối với hàng FOB Xuất khẩu : Ban điều hành được sự chỉ đạo của HĐQT đã linh hoạt chuyển đổi phương thức FOB Xuất khẩu sang hình thức gia công, mặt khác gia tăng doanh thu sản xuất hàng nội địa và hàng gia công xuất khẩu để tránh thiệt hại trong giai đoạn lãi suất ngân hàng tăng cao, vì vậy chỉ tiêu FOB Xuất khẩu chỉ đạt 86% so với cùng kỳ nhưng doanh thu gia công tăng 31% so với cùng kỳ.
- Đối với hàng Nội địa : Tổng Công ty đã tập trung hàng sản xuất trong nước và cố gắng chiếm lĩnh thị trường Nội địa nên tăng trưởng doanh thu hàng Nội địa vượt 32% so với kế hoạch và vượt 30% so với cùng kỳ.
- Công tác xây dựng thương hiệu, phát triển kênh phân phối.
  - Tổng công ty đã tiến hành nâng cấp các cửa hàng và mở rộng kênh phân phối, chọn lọc và thanh lý với một số đại lý , cửa hàng không đảm bảo các yêu cầu.
  - Tổng công ty đẩy mạnh công tác kiểm tra, công tác chống hàng gian, hàng giả, tổ chức sự kiện, đẩy mạnh công tác xây dựng quản trị thương hiệu của Tổng công ty , quảng cáo, hướng dẫn người tiêu dùng sử dụng và mua sản phẩm của Việt Tiến tại các cửa hàng, đại lý chính thức .

#### Công tác quản lý.

- Tổng công ty tiến hành quy hoạch khách hàng, thị trường nhằm định hướng phát triển và ổn định việc làm cho gần 5.000 lao động tại thành phố Hồ Chí Minh và hơn 15.000 lao động tại các công ty thành viên ở các địa phương.
- Công tác quy hoạch kho tàng đã được quan tâm và sắp xếp nhằm giảm thiểu thủ tục hành chính không cần thiết và tiết giảm chi phí vận chuyển.
- Tổng Công ty đã tiến hành xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật nhằm đẩy mạnh công tác tiết kiệm chi phí, giảm giá thành. Xây dựng hệ thống thang bậc lương, tiêu chuẩn cán bộ.
- Tiếp tục duy trì công tác quản lý hệ thống chất lượng ISO 9001, SA 8000.
- Tiếp tục cải thiện môi trường làm việc tại các đơn vị trong Tổng công ty.

#### Các công tác khác:

- Tổng Công ty duy trì thường xuyên việc tổ chức Hội nghị người lao động, tiếp tục chăm lo, nâng cao đời sống cho người lao động thông qua các phong trào thi đua.
- Tổng công ty đã thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, môi trường làm việc , thực hiện tốt các quy định về trật tự, an ninh nội vụ.

### **5. Kế hoạch phát triển trong tương lai.**

#### Mục tiêu chung.

- Tiếp tục duy trì ổn định, kiện toàn tổ chức hoạt động theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con dưới hình thức đa sở hữu, có quy mô lớn, công nghệ tiên tiến, thiết bị hiện đại, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý và công nghệ Lean ( Nhật Bản ) trong công tác quản lý sản xuất.

- Giữ vững danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu nhất của Ngành Dệt May Việt Nam.

**Những mục tiêu cụ thể:**

- Đa dạng hóa sản phẩm, chuyên môn hóa sản xuất, đa dạng hóa ngành hàng, phát triển dịch vụ, kinh doanh tổng hợp.
- Nâng cao năng lực quản lý toàn diện, đầu tư các nguồn lực, đặc biệt là đầu tư con người và môi trường làm việc.
- Sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý, nâng cao năng lực quản lý điều hành, áp dụng công nghệ tổ chức sản xuất mới nhằm mục tiêu “ **Năng suất – Chất lượng – Hiệu quả** ”.
- Xây dựng và phát triển thương hiệu của Công ty, nhãn hiệu hàng hóa, mở rộng kênh phân phối trong nước và quốc tế.
- Xây dựng nền tài chính lành mạnh.
- Bằng nhiều biện pháp tạo điều kiện và có chính sách tốt nhất chăm lo đời sống người lao động, bảo vệ môi trường và tham gia phát triển cộng đồng.

**IV. Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán.

**V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán**

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

- Địa chỉ : Lầu 11, Trung tâm Thương mại Sài Gòn, số 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ý kiến kiểm toán độc lập :

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

**VI. Các công ty có liên quan :**

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn góp của công ty ( hình thành trước giai đoạn cổ phần hóa ) :

	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Vốn góp
Công ty TNHH may Thuận Tiến	76,48%	11.378.154.823 đồng
Công ty TNHH may Tiến Thuận	63,71%	14.215.793.843 đồng

2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần của công ty :

	Tỷ lệ vốn góp thực tế	Vốn góp
Tập đoàn dệt may Việt Nam	52,99%	121.872.000.000 đồng

### 3. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan đến 31/12/2008 :

	Tỷ lệ Thực tế	VND
• <b><u>Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết</u></b>		<b>98.544.596.947</b>
+ <b>Hình thành trước giai đoạn cổ phần hóa :</b>		<b>95.794.776.947</b>
Công ty TNHH Liên doanh sản xuất tấm bông PE	40.00%	3.784.866.470
Công ty TNHH SXKD tấm bông PE Hà Nội (EVC)	40.00%	64.817.892
Công ty TNHH Liên doanh SX nút nhựa Việt Thuận	40.00%	2.371.195.263
Công ty Liên doanh sản xuất Mex Việt Phát	30.00%	3.041.864.740
Công ty TNHH May xuất khẩu Việt Hồng	25.00%	2.499.216.358
Công ty cổ phần may Việt Tân	26.00%	1.040.000.000
Công ty Cổ phần Việt Hưng	22.53%	6.760.000.000
Công ty Đầu tư và Phát triển Bình Thắng	18.02%	5.917.142.624
Công ty Cổ phần may Việt Thịnh	25.00%	10.656.079.506
Công ty Cổ phần nguyên vật liệu Dệt may Bình An	25.06%	23.138.840.000
Công ty Cổ phần Cơ Khí Thủ Đức	16.67%	1.099.154.094
Công ty TNHH Nam Thiên	24.57%	1.965.600.000
Công ty Cổ phần may Công Tiến	26.00%	5.460.000.000
Công ty Cổ phần may Vĩnh Tiến	26.00%	2.600.000.000
Công ty Cổ phần Đồng Tiến	26.06%	6.645.000.000
Công ty Cổ phần may Tiên Tiến	26.00%	4.160.000.000
Công ty Cổ phần Việt Tiến Đông Á	20.00%	10.000.000.000
Công ty Cổ phần may Tây Đô	32.79%	4.591.000.000
+ <b>Hình thành sau cổ phần hóa :</b>		<b>2.749.820.000</b>
Công ty TNHH Nhân Thời Gian Việt Tiến	40.00%	2.749.820.000
• <b><u>Đầu tư dài hạn khác</u></b>		<b>69.515.399.713</b>
+ <b>Hình thành trước giai đoạn cổ phần hóa :</b>		<b>64.357.918.581</b>
Trái phiếu Chính phủ		500.000.000
Ngân Hàng Đông Á		9.900.000.000
Ngân Hàng Ngoại Thương Việt Nam		21.240.000.000
Công ty Liên doanh Hà Việt - Tung Shing	5.00%	10.057.918.581
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Thiên Hưng	10.49%	8.390.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Vinatex	12.11%	9.650.000.000
Công ty Cổ phần Dệt may 29/3	8.00%	4.620.000.000
+ <b>Hình thành sau cổ phần hóa :</b>		<b>5.157.481.132</b>
Công ty Cổ phần Kinh doanh Tổng Hợp Ninh Thuận	15.00%	3.877.481.132
Công ty Cổ phần VDA Đà Nẵng ( Trung tâm thương mại tại Tp Đà Nẵng )		280.000.000
Công ty Cổ phần Bất Động Sản Dệt May Việt Nam		1.000.000.000

### 4. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan :

Năm 2008 là một năm đầy biến động và cực kỳ khó khăn do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu gây ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động của các công ty. Một số công ty liên doanh, liên kết do mới thành lập và một số công ty đầu tư giai đoạn 2 nên thời gian đầu hoạt động chưa ổn định, còn nhiều khó khăn và hiệu quả chưa cao.

## VII. Tổ chức và nhân sự :

Cơ cấu tổ chức của Tổng công ty : Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty gồm :

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Bùi Văn Tiến	Tổng Giám Đốc	Phụ trách chung và toàn diện
2	Bà Nguyễn Thị Tùng	Phó Tổng Giám Đốc	Phụ trách sản xuất
3	Ông Trần Minh Công	Phó Tổng Giám Đốc	Phụ trách tài chính
4	Ông Phan Văn Kiệt	Phó Tổng Giám Đốc	Phụ trách kinh doanh

- Các phòng ban gồm có : Phòng Hành chính quản trị, Phòng Kế hoạch – Đầu tư và Thị trường, Phòng Xuất Nhập Khẩu, Phòng Xuất khẩu 1, Phòng Xuất khẩu 2, Phòng Kế Toán, Phòng Tổ chức LĐTL, Phòng Kinh Doanh Nội địa, Phòng Kỹ thuật – Công nghệ, Phòng Cơ điện, Xưởng May Mẫu, Văn Phòng Đoàn Thể.
- Chi nhánh Tổng Công ty tại Hà Nội, Đà Nẵng, Nha Trang, Bình Dương.
- Các XN trực thuộc gồm có : Xí nghiệp May 1, Xí nghiệp May 2, Xí nghiệp Việt Hải, XN Dương Long, Xí nghiệp Sig – VTEC, Xí nghiệp Việt Long, Xí nghiệp VIMIKY, Xưởng Dệt Nhãn.
- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc : Mức lương , thưởng, quyền lợi, trách nhiệm của Ban Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng sẽ do Hội đồng quản trị quyết định, được quy định trong hợp đồng lao động.

## VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát :

\* Hội đồng quản trị :

STT	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác	Số lượng cổ phần sở hữu
1	Ông Vũ Đức Giang	Chủ tịch	Tập Đoàn Dệt May Việt Nam	
2	Ông Nguyễn Đình Trường	Phó Chủ tịch	Công ty CP May Tây Đô	4.200
3	Ông Bùi Văn Tiến	Thành viên	Tổng Cty CP May Việt Tiến	52.000
4	Ông Trần Minh Công	Thành viên	Tổng Cty CP May Việt Tiến	52.000
5	Ông Phan Văn Kiệt	Thành viên	Tổng Cty CP May Việt Tiến	51.300

\* Ban kiểm soát :

STT	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác
1	Bà Thạch Thị Phong Huyền	Trưởng ban	Tập Đoàn Dệt May Việt Nam
2	Ông Trần Phước Nhật	Thành viên	Tập Đoàn Dệt May Việt Nam
3	Ông Hồ Ngọc Huy	Thành viên	Công ty CP Cơ Khí Thủ Đức

- Hoạt động của HĐQT : Định hướng, theo dõi và chỉ đạo các hoạt động của Tổng Công ty, hàng quý HĐQT tổ chức họp một lần để trực tiếp nghe Tổng Giám Đốc báo cáo tình hình hoạt động của Tổng công ty trong quý, những kiến nghị của Tổng Giám Đốc, quyết định những vấn đề lớn mang tính chiến lược, định hướng của Tổng Công ty.



- **Hoạt động của Ban Kiểm Soát :** Kiểm soát định kỳ và đột xuất hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty , lập báo cáo trình HĐQT để xin ý kiến chỉ đạo, hàng quý Ban Kiểm Soát tổ chức họp một lần để đánh giá, góp ý cho Ban điều hành Tổng công ty kịp thời chấn chỉnh các hoạt động theo đúng kế hoạch và đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên
- **Kế hoạch quản trị công ty :** tiếp tục thực hiện quản trị chặt chẽ, toàn diện và đồng bộ các hoạt động SX-KD. Xây dựng và bổ sung hoàn chỉnh các dự án phát triển công ty theo nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- **Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát :** Tổng mức thù lao sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cũng được thanh toán chi phí đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác đã chi khi thực hiện trách nhiệm của mình.

## 2. Thông tin về cổ đông tại ngày 31/12/2008 :

### 2.1 Cổ đông trong nước :

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ
Cá nhân	2.114	4.985.800	21,68%
Tổ chức	15	2.147.000	9,33%
Nhà nước (Tập đoàn dệt may VN)	01	12.187.200	52,99%

### 2.2 Cổ đông nước ngoài :

Cổ đông	Địa chỉ	Nội dung dịch vụ cung cấp cho DN	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ
Công ty South Island Garment SDN.BHD.	2468, Solok Perusahaan 2, Kawasan Perusahaan Perai, 13600 Perai, Penang, Malaysia	Cung cấp đơn hàng xuất khẩu qua Mỹ: nhãn hiệu Nike, Columbia ...	1.150.000	5%
Công ty Tungshing Sewing Machine Co. Ltd, Hongkong	61 – 65 Nam Cheong Street, G/F, Shamshuipo, Kowloon, Hongkong	Cung ứng thiết bị, phụ tùng ngành may, tư vấn các giải pháp kỹ thuật ,nâng cao hiệu sử dụng máy ,thực hiện dịch vụ bảo hành thiết bị may	2.530.000	11 %

